TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B THÀNH PHỐ H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: **553/2024/QĐST-HNGĐ**	*Quận B, ngày 11 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự về hôn nhân và gia đình thụ lý số 457/2024/HNST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Hà Kim L, sinh năm 1995;

Địa chỉ: 32 TXS, Phường TTĐ, Quận B1, Thành phố H.

Bị đơn: Ông Trần Anh D, sinh năm 1996;

Địa chỉ: 78C XC, Phường M, Quận B, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình của Luật Hôn nhân và gia đình có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hà Kim L và ông Trần Anh D thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận kết hôn số 10/2021, ngày 02/03/2021 tại Uỷ ban nhân dân phường M, Quận B, TP. H).*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Hai bên đương sự xác định không có con chung.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Hai bên đương sự xác định không có.

2.3. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), Bà Hà Kim L tự nguyện nộp toàn bộ. Số tiền này được trừ vào tiền tạm

ứng án phí mà bà L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số BLTU/23P số 0006720 ngày 15/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B. Bà Hà Kim L được nhận lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận B;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Xuân Quỳnh